

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 35/2013/NQ-HĐND

*Lào Cai, ngày 13 tháng 12 năm 2013***NGHỊ QUYẾT**

Về chính sách hỗ trợ tiền ăn, thuê cấp dưỡng nấu ăn cho học sinh dân tộc thiểu số học THPT ở tại trường phổ thông DTNT huyện; hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú và tiền ăn cho học sinh bán trú; hỗ trợ học phẩm và sách giáo khoa cho trẻ em học lớp mẫu giáo 5 tuổi, học sinh phổ thông ở các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHOÁ XIV - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 15/5/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 15/5/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Ủy ban Dân tộc về công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi, giai đoạn 2012-2015;

Sau khi xem xét Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 14/11/2013 của UBND tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 87/BC-HĐND ngày 04/12/2013 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh dự kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn chính sách hỗ trợ tiền ăn, thuê cấp dưỡng nấu ăn cho học sinh dân tộc thiểu số học THPT ở tại trường phổ thông DTNT huyện; hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú và tiền ăn cho học sinh bán trú; hỗ trợ học phẩm và sách giáo khoa cho trẻ em học lớp mẫu giáo 5 tuổi, học sinh phổ thông ở các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh dân tộc thiểu số học THPT ở tại trường phổ thông dân tộc nội trú huyện:

a) Đối tượng được hỗ trợ: Học sinh người dân tộc thiểu số được tuyển vào hệ trung học phổ thông theo chỉ tiêu kế hoạch nhà nước giao hàng năm, học tại trường THPT huyện, ở tại trường phổ thông dân tộc nội trú huyện.

b) Hỗ trợ tiền ăn: Mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng bằng 40% mức lương cơ sở/tháng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học/học sinh.

2. Hỗ trợ thuê cấp dưỡng nấu ăn:

a) Định mức cấp dưỡng: Trường có dưới 100 học sinh ở nội trú được thuê 01 cấp dưỡng, trường có từ 100 học sinh ở nội trú trở lên được thuê 02 cấp dưỡng (tối đa không quá 02 cấp dưỡng/trường)

b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ tiền công bằng 100% mức lương cơ sở/tháng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học/cấp dưỡng.

3. Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú:

3.1. Đối tượng được hỗ trợ: Học sinh do nhà ở xa trường hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn, không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày, phải ở bán trú, bao gồm:

a) Học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông mà bản thân, bố, mẹ có hộ khẩu thường trú tại xã, thị trấn khu vực II.

b) Học sinh trung học phổ thông là người dân tộc kinh (*trừ học sinh được hỗ trợ theo Quyết định 12/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn*) mà bản thân, bố, mẹ có hộ khẩu thường trú tại các xã khu vực III hoặc ở thôn đặc biệt khó khăn.

3.2. Mức hỗ trợ tiền ăn: 20% mức lương cơ sở/tháng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học/học sinh.

4. Hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú:

4.1. Đối tượng được hỗ trợ: Giáo viên thuộc biên chế của trường kiêm nhiệm quản lý học sinh bán trú.

4.2. Định suất hỗ trợ: Trường có từ 20 đến dưới 100 học sinh ở nội trú bố trí 01 định suất quản lý; trường có từ 100 học sinh ở nội trú trở lên thì bố trí 02 định suất (tối đa không quá 02 định suất/trường).

4.3. Mức hỗ trợ: 20% mức lương cơ sở/tháng và được hưởng không quá 09 tháng/năm học/định suất.

5. Hỗ trợ học phẩm và sách giáo khoa cho học sinh:

5.1. Đối tượng được hỗ trợ: Trẻ em học lớp mẫu giáo 5 tuổi, học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông mà bản thân, bố, mẹ có hộ khẩu thường trú tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn (*trừ học sinh được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của Chính phủ*) học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập.

5.2. Mức hỗ trợ:

a) Về sách giáo khoa: hỗ trợ kinh phí để mua sách giáo khoa cho học sinh mượn; đảm bảo mỗi học sinh được mượn 01 bộ sách giáo khoa/học sinh/năm học.

b) Về hỗ trợ học phẩm cho học sinh:

- Trẻ em học lớp mẫu giáo 5 tuổi được cấp 01 bộ vở tạo hình và 02 bút màu/học sinh/năm học.

- Học sinh tiểu học được cấp 18 quyển vở và 04 chiếc bút/học sinh/năm học (*phù hợp với yêu cầu của chương trình học*). Riêng học sinh lớp 1 được cấp thêm 01 chiếc bảng con/học sinh/năm học.

- Học sinh trung học cơ sở được cấp 30 vở thép đóng sẵn/học sinh/năm học.

- Học sinh trung học phổ thông được cấp 40 vở thép đóng sẵn/học sinh/năm học.

6. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước.**7. Thời điểm áp dụng: Từ ngày 01/01/2014.****Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh Lào Cai khoá XIV thông qua ngày 11/12/2013 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được HĐND tỉnh thông qua. Bãi bỏ Nghị quyết số 13/2007/NQ-HĐND ngày 26/10/2007 của HĐND tỉnh phê chuẩn chế độ đối với học sinh nội trú dân nuôi; cấp dưỡng, giáo viên quản lý các lớp nội trú dân nuôi; giáo viên mầm non dân lập và Nghị quyết số 38/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của HĐND tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ học sinh bán trú (tiểu học, trung học cơ sở) thuộc các xã khu vực II, học sinh trung học phổ thông các xã khu vực II và khu vực III; hỗ trợ giáo viên quản lý học sinh bán trú tại các trường; cấp dưỡng cho học sinh dân tộc thiểu số học trung học phổ thông ở nội trú tại trường phổ thông dân tộc nội trú huyện.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Văn Cường